

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước
tỉnh Phú Thọ năm 2021

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần thứ XIX nhiệm kỳ 2020 - 2025; Hướng dẫn số 6459/BNV-CCHC ngày 07/12/2020 của Bộ Nội vụ về xây dựng kế hoạch và báo cáo cải cách hành chính (CCHC) định kỳ năm 2021. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước tỉnh Phú Thọ năm 2021, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tập trung triển khai thực hiện CCHC, trọng tâm là hiện đại hóa nền hành chính gắn với hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; xây dựng đội ngũ cán bộ nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp đủ bản lĩnh, phẩm chất, năng lực và uy tín, dám nghĩ, dám làm, ngang tầm nhiệm vụ; rà soát, đổi mới quy trình, rút ngắn thời gian và nâng cao hiệu quả thực hiện các thủ tục về đầu tư, đất đai, xây dựng cơ bản...; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư và kinh doanh góp phần xây dựng Phú Thọ là tỉnh phát triển hàng đầu của vùng Trung du và miền núi phía Bắc.

2. Yêu cầu

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp Ủy đảng, chính quyền; đồng thời nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ CCHC của cơ quan, đơn vị.

- Các nhiệm vụ CCHC phải cụ thể theo từng lĩnh vực cải cách, xác định rõ kết quả cần đạt được, mốc thời gian hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp chịu trách nhiệm thực hiện.

- Bố trí đủ nguồn lực và có các giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính thực tiễn, khả thi của Kế hoạch.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021 - 2025.

b) Thực hiện đánh giá xác định Chỉ số CCHC năm 2020 của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành, thị (theo Quyết định số 2451/QĐ-UBND ngày 15/9/2020 của UBND tỉnh).

c) Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động đối với các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành, thị; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND

tỉnh và các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đặt tại địa phương (*Theo Quyết định số 2414/QĐ-UBND ngày 11/09/2020 của UBND tỉnh*).

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, thực hiện việc tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số CCHC năm 2020 của tỉnh (PAR INDEX); đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2021 (SIPAS) theo kế hoạch của Bộ Nội vụ.

đ) Kiểm tra cải cách hành chính, công vụ năm 2021 đối với các sở, ban, ngành; UBND huyện, thành, thị; UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

2. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục triển khai thi hành các Luật, Bộ luật được Quốc hội thông qua tại các kỳ họp đảm bảo các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực được phổ biến rộng rãi đến mọi tầng lớp nhân dân; triển khai thực hiện các hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL), thực hiện tốt vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

b) Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) thuộc thẩm quyền của tỉnh, nhằm bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể và khả thi.

c) Tăng cường kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa các văn bản QPPL do tỉnh ban hành đảm bảo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trong đó tập trung vào các nội dung: Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả việc lập đề nghị xây dựng, đánh giá tác động của chính sách trong quá trình xây dựng văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh, tham gia ý kiến, thẩm định dự thảo văn bản QPPL.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC thông qua việc đánh giá tác động quy định về TTHC trong dự thảo văn bản QPPL. Đánh giá tác động TTHC theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các Văn bản hướng dẫn; thẩm định dự thảo văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh có quy định về TTHC.

b) Rà soát, đơn giản hóa quy định TTHC: Tiếp tục rà soát, đổi mới quy trình, rút ngắn thời gian và nâng cao hiệu quả thực hiện các thủ tục về đầu tư, đất đai, xây dựng cơ bản... Chủ động theo dõi Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia để hành Quyết định công bố TTHC, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

Tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá TTHC năm 2021 trên địa bàn tỉnh; xử lý các phương án đơn giản hóa TTHC theo thẩm quyền, đồng thời gửi kiến nghị phương án đơn giản hóa TTHC về Văn phòng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ để xem xét, xử lý theo chức năng quản lý.

c) Kịp thời cập nhật, công khai TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau; cập nhật và đăng tải công khai toàn bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm

vi quản lý của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; trên Cổng dịch vụ công quốc gia ngay sau khi Quyết định công bố được ban hành, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

d) Thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; tăng cường việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ, trao đổi văn bản trên môi trường mạng, số hóa kết quả TTHC để nâng cao tính công khai minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

Thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả TTHC qua dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của tỉnh (<https://dichvucong.phutho.gov.vn>); Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>); Hệ thống phần mềm một cửa điện tử cấp huyện, cấp xã và dịch vụ bưu chính công ích; kiên quyết không để xảy ra tình trạng hồ sơ đã được cá nhân, tổ chức gửi nhưng không được tiếp nhận, xử lý;

Tăng tính liên thông trong giải quyết TTHC, rà soát, ban hành danh mục TTHC bắt buộc phải thực hiện liên thông; hoàn thiện quy trình giải quyết liên thông, phân định rõ thời gian, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong từng bước của quy trình giải quyết.

đ) Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận một cửa các cấp, điều hành tốt hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công; triển khai có hiệu quả các kênh tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức đối với quy định về TTHC.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả nghị quyết của Trung ương về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị¹. Kiện toàn các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, đúng theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ.

b) Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động số 45-KH/TU ngày 14/12/2017 của Tỉnh ủy². Tiếp tục nghiên cứu, sắp xếp, kiện toàn lại các đơn vị sự nghiệp thuộc các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành, thị; đồng thời, tiến hành rà soát, xây dựng chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả và tính chủ động, sáng tạo của các đơn vị sự nghiệp.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tiếp tục nghiên cứu các Văn bản của Trung ương, đề hướng dẫn cơ quan, đơn vị thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ.

¹ Kế hoạch hành động số 44-KH/TU ngày 14/12/2017 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

² Kế hoạch hành động số 45-KH/TU ngày 14/12/2017 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”.

b) Tiếp tục thực hiện việc bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo đúng bản mô tả vị trí việc làm và khung năng lực công chức theo vị trí việc làm đã được UBND tỉnh phê duyệt, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

c) Triển khai, thực hiện việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

d) Thực hiện tinh giản biên chế, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu theo Quyết định số 2796/QĐ-UBND ngày 26/10/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch tinh giản biên chế công chức tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2015 - 2021.

đ) Xây dựng ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2021 theo Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ và các Văn bản hướng dẫn³.

e) Tập huấn về kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ CCHC cho đội ngũ công chức của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

6. Cải cách tài chính công

a) Các cấp, các ngành, các chủ đầu tư quán triệt việc thực hiện nghiêm chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương và UBND tỉnh về việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 nói chung và giải ngân vốn đầu tư công nói riêng. Xác định việc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác điều hành của ngành, lĩnh vực, địa phương đến hết năm 2021; định kỳ hằng tháng, tổng hợp báo cáo tình hình giải ngân thanh toán vốn đầu tư theo Kế hoạch năm 2021, công khai số liệu giải ngân trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

b) Thực hiện việc mua sắm, xây dựng đúng tiêu chuẩn, định mức (*Theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật*). Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công.

c) Tập trung đôn đốc các đơn vị thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

d) Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập:

- Thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP gắn với việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ;

³ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ và các Văn bản hướng dẫn về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2025; Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức; Văn bản số 4209/BNV-ĐT ngày 15/8/2020 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2021.

- Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa đối với các đơn vị sự nghiệp y tế, giáo dục, thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh; tiếp tục rà soát đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện để thực hiện vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp;

- Rà soát, đánh giá tình hình tài chính của đơn vị sự nghiệp công để tăng loại hình tự chủ về tài chính, theo Nghị định 141/2016/NĐ-CP và Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

- Các sở, ban, ngành tiếp tục chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo trình UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng trong các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công do Nhà nước quản lý theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ, làm cơ sở để thực hiện nhiệm vụ đấu thầu, đặt hàng các dịch vụ sự nghiệp công theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ⁴ (*Theo phân công nhiệm vụ tại Quyết định số 1507/QĐ-UBND ngày 13/10/2017 của UBND tỉnh*).

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Triển khai thực hiện hiện đại hóa nền hành chính gắn với hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Tập trung xây dựng chính quyền điện tử (CQĐT) hoạt động hiệu quả, đồng bộ, liên thông, thống nhất 4 cấp; phấn đấu xây dựng thành phố Việt Trì thành đô thị thông minh;

- Ban hành các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số của tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động cơ quan nhà nước, nâng cao chỉ số CCHC của tỉnh, tạo động lực cho sự phát triển toàn diện về kinh tế - xã hội của tỉnh;

- Triển khai hệ thống quản lý điều hành thống nhất từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã để theo dõi, giám sát, chỉ đạo, tổng hợp, đôn đốc các nhiệm vụ trong các cơ quan nhà nước của tỉnh; cho phép tổng hợp nhanh, đánh giá chi tiết kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ công chức, viên chức. Đẩy mạnh triển khai gửi nhận văn bản điện tử tích hợp chữ ký số thay thế hoàn toàn văn bản giấy tại cấp xã; đảm bảo 100% các xã, phường, thị trấn được cung cấp chữ ký số;

- Khai thác và sử dụng hiệu quả Cổng dịch vụ công, Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh; triển khai các giải pháp nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến qua dịch vụ công mức độ 3, 4 và qua dịch vụ Buu chính công ích tại cấp huyện, cấp xã. Đảm bảo cung cấp trên 80% ở mức độ 3, tối thiểu 40% ở mức độ 4. Tỷ lệ hồ sơ, TTHC giải quyết theo hình thức trực tuyến đạt trên 30% trên tổng số hồ sơ;

- Đưa Trung tâm giám sát an toàn thông tin của tỉnh (SOC) vào hoạt động kết nối, chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia;

- Triển khai kết nối liên thông hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh với hệ thống thông tin báo cáo quốc gia, hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công

⁴ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên

việc của Chính phủ, hệ thống lưu trữ, phân loại văn bản điện tử trong toàn tỉnh. Cập nhật, bổ sung Kiến trúc CQĐT tỉnh Phú Thọ, phiên bản 2.0;

- Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đảm bảo kết nối, liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ Quốc gia và các bộ, ngành Trung ương;

- Triển khai ứng dụng phần mềm “Chuẩn hóa quy trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến” trong cơ quan nhà nước của tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, kiểm soát TTHC một cách, kịp thời, khoa học, chính xác, tiết kiệm thời gian và chi phí cho hoạt động kiểm soát TTHC;

- Triển khai đồng bộ ứng dụng phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ theo Kế hoạch số 1923/KH-UBND ngày 11/5/2020 của UBND tỉnh. Đảm bảo hoàn thiện cơ sở dữ liệu cán bộ công chức, viên chức tỉnh Phú Thọ kết nối liên thông cơ sở dữ liệu Quốc gia về cán bộ công chức, viên chức.

b) Tổ chức thực hiện xây dựng, áp dụng HTQLCL đối với 199 UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh (theo Kế hoạch 2033/KH-UBND ngày 18/5/2020 của UBND). Phân đầu đến hết năm 2021, 100% UBND cấp xã hoàn thành việc xây dựng và áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015;

Kiểm tra việc áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan HCNN trên địa bàn tỉnh và UBND các xã/phường/thị trấn theo yêu cầu tại quyết định số 19/2014/QĐ-TTg.

8. Tuyên truyền Cải cách hành chính

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng; sáng tạo, đổi mới cách thức tuyên truyền. Duy trì và cập nhật các thông tin, nội dung chỉ đạo điều hành của Trung ương, của tỉnh trên các trang thông tin điện tử của tỉnh.

b) Duy trì chuyên trang Cải cách hành chính, đăng tải tin, bài tuyên truyền; liên kết hệ thống Cổng dịch vụ công trực tuyến, trên trang website TTHC, website Công báo và các trang thông tin điện tử của tỉnh để cung cấp các dịch vụ công trực tuyến. Duy trì thực hiện chuyên mục “Đại biểu dân cử và cử tri” trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

c) Thực hiện nghiêm việc công khai hóa TTHC; nội dung công khai phải đầy đủ và đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành; hình thức công khai rõ ràng, thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong tiếp cận các thông tin về TTHC.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí đảm bảo chi cho các các nhiệm vụ CCHC được thực hiện theo Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10/5/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thành, thị

a) Xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị và chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về CCHC; UBND cấp huyện triển khai Kế hoạch này đến UBND cấp xã;

Đối với các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì hoặc phối hợp thực hiện nhiệm vụ CCHC (*theo phụ lục ban hành kèm Kế hoạch này*), có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc, bảo đảm chất lượng và thời gian hoàn thành;

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh đối với những nhiệm vụ đã giao.

b) Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, đảm bảo chất lượng và thời gian theo quy định (*Văn bản số 1394/SNV-CCHC ngày 22/12/2020 của Sở Nội vụ về hướng dẫn xây dựng kế hoạch CCHC năm 2021 và báo cáo CCHC định kỳ*).

2. Sở Nội vụ

Là cơ quan thường trực hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch CCHC của tỉnh; tham mưu giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của các nội dung: “*Cải cách tổ chức bộ máy*”, “*Cải cách chế độ công vụ*” và “*Tuyên truyền Cải cách hành chính*”;

Xây dựng dự toán kinh phí đảm bảo chi cho các nội dung CCHC của Kế hoạch trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Văn phòng UBND tỉnh

Tham mưu giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của nội dung: “*Cải cách thủ tục hành chính*”; theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện quy định của pháp luật, các ý kiến chỉ đạo, kết luận, của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh trong công tác cải cách TTHC.

4. Sở Tài chính

Tham mưu giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của nội dung: “*Cải cách tài chính công*”;

Bố trí đủ nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ CCHC của Kế hoạch này.

5. Sở Tư pháp

Tham mưu giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của nội dung: “*Cải cách thể chế*”.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Tham mưu giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của nội dung: “*Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số*”.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Tham mưu giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan HCNN trên địa bàn tỉnh.

8. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Phú Thọ, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành, thị

Tăng cường công tác tuyên truyền về CCHC đến đội ngũ cán bộ, công chức viên chức và người dân.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ tổng hợp*) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TTTU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- MTTQ, các đoàn thể ở tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Báo Phú Thọ, Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- CVP, các PCVP;
- Công báo PT, Cổng TTĐT tỉnh;
- CV NCTH, Phòng HC-TC;
- Lưu: VT, VX4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Trọng Tấn